

Số: 242/KH-UBND

Hải Dương, ngày 03 tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH
Triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn phường Hải Dương

Thực hiện Luật Tiếp cận thông tin được Quốc hội khoá XVI thông qua ngày 23/4/2026, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/9/2026 (sau đây gọi là Luật); Quyết định số 918/QĐ-TTg ngày 21/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật; Kế hoạch số 233/KH-UBND ngày 25/6/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Ủy ban nhân dân phường Hải Dương ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất, phù hợp với điều kiện thực tế của phường; chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cần thiết để Luật được thực hiện nghiêm túc kể từ ngày có hiệu lực thi hành.
- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc UBND phường, các cơ quan, tổ chức, đơn vị và Nhân dân trên địa bàn về vị trí, ý nghĩa, nội dung cơ bản của quyền tiếp cận thông tin; trách nhiệm của cơ quan nhà nước trong việc công khai, cung cấp thông tin cho công dân.
- Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn hoàn thành, trách nhiệm chủ trì, trách nhiệm phối hợp của từng bộ phận chuyên môn, công chức được giao nhiệm vụ, bảo đảm việc triển khai thực hiện Luật có trọng tâm, trọng điểm, tránh hình thức.
- Gắn việc triển khai Luật Tiếp cận thông tin với công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, chuyển đổi số, công khai, minh bạch hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thi hành Luật phải bám sát nội dung chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND thành phố và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn cấp trên; bảo đảm đúng quy định của pháp luật, thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm.
- Các nhiệm vụ phải được phân công rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, bộ phận chuyên môn trong tổ chức thực hiện.

- Bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, chặt chẽ giữa các bộ phận chuyên môn của UBND phường với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ dân phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Việc cung cấp thông tin phải bảo đảm nguyên tắc công khai, minh bạch, thuận tiện cho công dân; đồng thời phải tuân thủ quy định về bảo vệ bí mật nhà nước, bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin và các quy định pháp luật có liên quan.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Luật Tiếp cận thông tin

Tổ chức quán triệt, phổ biến hoặc lồng ghép tuyên truyền nội dung cơ bản của Luật Tiếp cận thông tin đến cán bộ, công chức, người lao động thuộc UBND phường, người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong các hội nghị phổ biến, giáo dục pháp luật, sinh hoạt chuyên đề, hội nghị giao ban của phường, các buổi sinh hoạt ở tổ dân phố.

Đa dạng hình thức tuyên truyền, phổ biến Luật Tiếp cận thông tin trên môi trường số như: Cổng thông tin điện tử phường; Trang Fanpage Phổ biến giáo dục pháp luật phường, Zalo và các trang mạng xã hội...

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND phường

- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội; Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội; Tổ trưởng các tổ dân phố và các bộ phận có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2026 và thường xuyên trong các năm tiếp theo.

2. Tham gia ý kiến vào dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tiếp cận thông tin, Thông tư quy định chi tiết chi phí thực hiện để in, sao, chép, gửi thông tin và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND phường

- Cơ quan phối hợp: Các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị có liên quan

- Thời gian thực hiện: Theo đề nghị của cơ quan cấp trên.

3. Công khai thông tin đầu mỗi tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin; rà soát, kiểm toàn, bố trí hợp lý đơn vị, bộ phận hoặc người làm đầu mỗi cung cấp thông tin

a) Rà soát đội ngũ cán bộ, công chức

Rà soát đội ngũ cán bộ, công chức hiện có để tham mưu Chủ tịch UBND phường phân công bộ phận, công chức làm đầu mối tiếp nhận, xử lý, theo dõi yêu cầu cung cấp thông tin của công dân. Ưu tiên bố trí công chức có kinh nghiệm trong công tác văn phòng, pháp luật, lưu trữ, công nghệ thông tin hoặc có khả năng phối hợp, tổng hợp thông tin để thực hiện nhiệm vụ đầu mối.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND phường.
- Cơ quan phối hợp: Các phòng chuyên môn và cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.

b) Công khai thông tin đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin.

Thực hiện quy định tại điểm u khoản 1 Điều 17 Luật Tiếp cận thông tin. Công khai họ tên, chức vụ, địa chỉ làm việc, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử của bộ phận hoặc công chức đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin tại trụ sở UBND phường, Trung tâm Phục vụ hành chính công trên Cổng thông tin điện tử phường và các hình thức phù hợp khác.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND phường.
- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội; các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị có liên quan
- Thời gian thực hiện: Trước ngày 01/9/2026.

4. Công khai thủ tục hành chính về cung cấp thông tin theo quy định; lập và công khai danh mục đơn vị sự nghiệp công lập có nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc phạm vi theo quy định tại khoản 5 Điều 11 của Luật Tiếp cận thông tin.

a) Công khai các thủ tục hành chính về cung cấp thông tin sau khi được cơ quan có thẩm quyền công bố; niêm yết, đăng tải quy trình tiếp nhận, xử lý yêu cầu cung cấp thông tin để công dân dễ tiếp cận, thực hiện. Công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác tại trụ sở UBND phường, Trung tâm Phục vụ hành chính công, Cổng thông tin điện tử phường và các hình thức khác theo quy định.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND phường.
- Cơ quan phối hợp: Các phòng chuyên môn và cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên

b) Lập và công khai danh mục đơn vị sự nghiệp công lập có nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc phạm vi theo quy định tại khoản 5 Điều 11 của Luật Tiếp cận thông tin.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng chuyên môn và cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Trước ngày 01/9/2026.

5. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường liên quan đến quyền tiếp cận thông tin, đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới phù hợp với nguyên tắc bảo đảm quyền tiếp cận thông tin quy định tại Điều 3 của Luật Tiếp cận thông tin.

Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung liên quan đến Luật Tiếp cận thông tin do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp phường ban hành gồm:

- Văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường Quang Trung (cũ), phường Ngọc Châu (cũ), phường Trần Hưng Đạo, phường Nhị Châu (cũ) trước khi hợp nhất ban hành.
- Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường Hải Dương (mới) sau hợp nhất ban hành.

Thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Tiếp cận thông tin do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố (cũ) ban hành (trước khi sắp xếp địa giới hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp) đang còn áp dụng trên địa bàn phường.

Thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật (nếu cần thiết) để bảo đảm phù hợp, thống nhất với quy định của Luật Tiếp cận thông tin

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND phường.
- Cơ quan phối hợp: Các phòng chuyên môn và cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: gửi về Sở Tư pháp trước ngày 10/7/2026

6. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công khai, cung cấp thông tin

Duy trì, vận hành hiệu quả Cổng thông tin điện tử và các kênh thông tin chính thức của phường; bảo đảm thông tin đăng tải được kiểm duyệt, cập nhật, dễ tra cứu. Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, văn bản, tài liệu; sắp xếp, quản lý tài liệu điện tử khoa học, thuận tiện cho việc tra cứu, cung cấp thông tin khi có yêu cầu. Rà soát, phân loại thông tin trước khi công khai, cung cấp; bảo đảm không công khai, cung cấp thông tin thuộc bí mật nhà nước, thông tin bị hạn chế tiếp cận hoặc thông tin chưa đủ điều kiện cung cấp theo quy định. Tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong quá trình đăng tải, lưu trữ, khai thác và cung cấp thông tin trên môi trường số.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND phường.

- Cơ quan phối hợp: Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công, các phòng chuyên môn và cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên

7. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, báo cáo kết quả thực hiện và đề xuất khen thưởng

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND phường.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng chuyên môn và cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo

III. KINH PHÍ BẢO ĐẢM

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của UBND phường theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND và UBND phường

- Tham mưu phân công bộ phận, công chức đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin; công khai thông tin đầu mối theo quy định.

- Chủ trì thực hiện công khai thông tin, công khai thủ tục hành chính, tiếp nhận và phối hợp xử lý yêu cầu cung cấp thông tin của công dân.

- Tham mưu bảo đảm điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, hồ sơ, sổ sách, lưu trữ phục vụ việc công khai, cung cấp thông tin.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội, Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công

- Phối hợp tuyên truyền, phổ biến Luật Tiếp cận thông tin trên hệ thống truyền thanh, Trang thông tin điện tử, các nền tảng số chính thức của phường và các hình thức phù hợp khác.

- Phối hợp đăng tải, cập nhật thông tin bảo đảm kịp thời, đúng định hướng, đúng quy định pháp luật.

3. Phòng Kinh tế

- Tham mưu bố trí, hướng dẫn sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định.

- Phối hợp với các bộ phận liên quan bảo đảm kinh phí thực hiện nhiệm vụ triển khai thi hành Luật trong phạm vi dự toán được giao.

4. Các cơ quan đơn vị có liên quan

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động rà soát, phân loại, chuẩn bị thông tin thuộc lĩnh vực quản lý để thực hiện công khai, cung cấp thông tin theo quy định.

- Phối hợp với bộ phận đầu mối trong quá trình tiếp nhận, xử lý yêu cầu cung cấp thông tin; chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ, hợp pháp của thông tin thuộc lĩnh vực tham mưu.

- Kịp thời báo cáo khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện về Văn phòng HĐND và UBND để tổng hợp, tham mưu UBND phường xem xét, giải quyết.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội

- Phối hợp tuyên truyền, phổ biến Luật Tiếp cận thông tin đến đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

- Thực hiện giám sát xã hội đối với việc công khai, minh bạch thông tin và việc bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của công dân trên địa bàn phường theo quy định.

6. Các Tổ dân phố

- Phối hợp tuyên truyền, phổ biến các nội dung cơ bản của Luật Tiếp cận thông tin đến Nhân dân tại tổ dân phố.

- Kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của Nhân dân liên quan đến việc tiếp cận thông tin về UBND phường để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn phường. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị có liên quan kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân phường (qua Văn phòng HĐND và UBND) để được giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- TT Đảng ủy phường;
- TT HĐND phường;
- CT, các PCT UBND phường;
- Các phòng, đơn vị thuộc UBND phường;
- UBMTTQVN phường và các t/c chính trị-xã hội;
- Các Tổ dân phố;
- Lưu: VT, VP.

} (để b/c)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Hoa